

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 7 năm 2018

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT 6 THÁNG NĂM 2018

Kính gửi : - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết : CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ GIÁO DỤC MIỀN NAM.
- Địa chỉ trụ sở chính : 231 Nguyễn Văn Cừ, Phường 4, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại : 08 38300312. Fax : 08 38351488. Email : sobeejsc@gmail.com
- Vốn điều lệ : 44.050.000.000 đồng (bốn mươi bốn tỉ năm mươi triệu đồng).
- Mã chứng khoán : SMN

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Từ đầu năm đến nay, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam chỉ họp một lần duy nhất tại kì họp thường niên năm 2018 được tổ chức vào ngày 09/4/2018 tại trụ sở chính của công ty. Ngoài ra, Hội đồng quản trị (HĐQT) công ty không tổ chức xin ý kiến của ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	101/NQ-ĐHĐCĐ	09/4/2018	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.- Thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán.- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2017 và phương hướng hoạt động HĐQT năm 2018.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát (BKS) năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018.- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017.- Thông qua thù lao HĐQT, BKS năm 2017 và phương án chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2018.- Thông qua chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.- Bổ sung ngành nghề kinh doanh.- Sửa đổi Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ.- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018.- Bầu bổ sung thành viên HĐQT thay thế thành viên



II. Hoạt động của HĐQT năm 2018

1. Thông tin về thành viên HĐQT

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Thành Lâm	Chủ tịch	15/01/2015	3/3	100%	
2	Bà Đỗ Thị Mai Anh	Ủy viên	15/01/2015	3/3	100%	
3	Bà Nguyễn Mai Hoa	Ủy viên	15/01/2015	3/3	100%	
4	Ông Vũ Bùi Biễn	Ủy viên	15/01/2015 20/3/2018	2/2 -	100% -	Từ nhiệm
5	Ông Nguyễn Thành Anh	Ủy viên	21/8/2017	3/3	43%	
6	Ông Phạm Cảnh Toàn	Ủy viên	09/4/2018	1/1	100%	Bổ sung

* Ghi chú:

- Ngày 03/7/2017, ông Phạm Văn Hồng, nguyên Chủ tịch HĐQT có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 04/7/2017. Ngày 21/8/2017, HĐQT họp và thống nhất tạm thời bổ sung ông Nguyễn Thành Anh, tạm thời tham gia vào HĐQT công ty nhiệm kì 2015-2020, thay thế ông Phạm Văn Hồng.

- Ngày 19/3/2018, ông Vũ Bùi Biễn, nguyên uỷ viên HĐQT có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 20/3/2018.

- Ngày 09/4/2018, ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã chính thức bầu bổ sung ông Nguyễn Thành Anh và ông Phạm Cảnh Toàn tham gia HĐQT công ty nhiệm kì II (2015-2020) để thay thế ông Phạm Văn Hồng và ông Vũ Bùi Biễn.

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc (TGD)

HĐQT thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và yêu cầu Ban TGD thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện theo từng quý. HĐQT họp thường kì mỗi quý/lần và đều mời các thành viên Ban TGD tham dự, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cũng như đề ra các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Ngoài ra, mỗi tháng Ban TGD công ty đều tổ chức họp giao ban với các bộ quản lí các phòng chức năng để đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ đạo giải quyết các tồn đọng, khó khăn, vướng mắc của các bộ phận đồng thời đều có báo cáo bằng văn bản đến HĐQT kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong tháng và đề ra kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tháng tiếp theo. Điều này giúp cho công tác quản trị, chỉ đạo của HĐQT đối với Ban TGD được sâu sát hơn.

Thường xuyên đôn đốc Ban TGD thực hiện báo cáo và công bố thông tin cho đúng với các quy định của pháp luật hiện hành.

3. Các hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT

HĐQT công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc.

Ngày 12/6/2018, tại kì họp lần thứ 3/2018, HĐQT đã đồng ý cử ông Phạm Ngọc Anh Tài, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính công ty là Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư kí công ty.

4. Các Nghị quyết của HĐQT năm 2018

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung Nghị quyết
1	01/2018/NQ-HĐQT	04/01/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua đơn giá tiền lương thực hiện năm 2017. - Đồng ý tạm trích lập các quỹ sau thuế năm 2017: Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%, quỹ khen thưởng Ban điều hành và quỹ thù lao HĐQT, BKS 10%, quỹ đầu tư phát triển 10%.
2	02/2018/NQ-HĐQT	19/3/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kế hoạch phân công chuẩn bị tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. - Đề nghị Nhà xuất bản Giáo dục (NXBGD) Việt Nam – công ty mẹ đề cử nhân sự tham gia HĐQT công ty nhiệm kì II (2015-2020) thay thế ông Vũ Bùi Biền, uỷ viên HĐQT, có đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT. - Đồng ý bổ nhiệm ông Lê Văn Có, chuyên viên Phòng Khai thác – Thị trường, giữ chức vụ Phó Trưởng Phòng Khai thác – Thị trường. - Đồng ý tuyển dụng bổ sung nhân sự theo đề nghị của Ban điều hành.
3	03/2018/NQ-HĐQT	12/6/2018	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng ý tạm trích lập các quỹ sau thuế 6 tháng đầu năm 2018: Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%, quỹ khen thưởng Ban điều hành và quỹ thù lao HĐQT, BKS 10%, Quỹ đầu tư phát triển 10%. - Tạm duyệt đơn giá tiền lương kế hoạch để thực hiện trích lập quỹ tiền lương năm 2018. - Đồng ý chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2018. - Giao Ban điều hành tiếp tục phối hợp Ban lãnh đạo NXBGD tại TP. Hồ Chí Minh để thực hiện chủ trương xây dựng kho chứa hàng hoá tập trung theo chỉ đạo của công ty mẹ - NXBGD Việt Nam. - Giao Ban điều hành tiếp tục thực hiện công tác thoái toàn bộ vốn góp đầu tư của công ty tại Công ty cổ phần đầu tư xuất bản – thiết bị giáo dục Việt Nam, Công ty cổ phần sách – thiết bị giáo dục Bình Dương và dự án toà nhà văn phòng 104 Mai Thị Lựu, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh. - Giao Ban điều hành triển khai thực hiện việc mua mới một hệ thống máy cắt rọc giấy để phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của công ty. - Đồng ý cử ông Phạm Ngọc Anh Tài, Trưởng Phòng Tổ chức – Hành chính, là Người phụ trách quản trị công ty kiêm nhiệm Thư kí công ty.

III. Hoạt động của BKS năm 2018

1. Thông tin về thành viên BKS

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu / không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỉ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Lê Quang	Trưởng ban	15/01/2015	1/1	100%	
2	Bà Dương Văn Nhung	Ủy viên	15/01/2015	1/1	100%	
3	Ông Hồ Anh Tuấn	Ủy viên	15/01/2015	1/1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD điều hành và cổ đông

Hoạt động giám sát của BKS được thực hiện theo đúng Điều lệ hoạt động của công ty. Việc giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban TGD cũng được thực hiện qua báo cáo hoạt động của HĐQT / Ban TGD gửi Trưởng BKS theo từng tháng, quý và Trưởng BKS đều có thông báo, trao đổi các vấn đề với các thành viên BKS. BKS luôn theo sát các vấn đề phát sinh liên quan đến quyền lợi của cổ đông để thông tin đến cổ đông kịp thời.

Các Nghị quyết của HĐQT được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và công ty. Các Nghị quyết của HĐQT đều được HĐQT và Ban TGD công ty triển khai thực hiện nghiêm túc.

Ban TGD đã tích cực thực hiện các nhiệm vụ theo đúng Điều lệ công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ và của HĐQT giao với kết quả cao nhất. Ban TGD có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên hoặc uỷ quyền thực hiện nhiệm vụ đối với cán bộ quản lý các phòng chức năng. Đồng thời, luôn sâu sát trong công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành các phòng chức năng tích cực thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác

BKS được cung cấp đầy đủ tài liệu, thông tin theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật khác liên quan về quyền cung cấp thông tin của BKS. Khi BKS yêu cầu cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của công ty thì ban lãnh đạo công ty đều cung cấp đầy đủ theo yêu cầu.

Các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của HĐQT, Ban TGD công ty qua các cuộc họp thường kì, qua điện thoại và hội đàm trực tiếp với Chủ tịch HĐQT / TGD điều hành công ty khi thấy cần thiết.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có) : không.

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Tuy chưa tham gia các khoá đào tạo về quản trị công ty nhưng các thành viên HĐQT, BKS, TGD điều hành và Thư kí HĐQT công ty rất chú trọng đến công tác quản trị công ty. Nhiệm vụ kế hoạch và chương trình công tác được ban lãnh đạo công ty xây dựng tổng thể theo năm, thời gian thực hiện công việc – chỉ tiêu được cụ thể hằng quý và chi tiết từng tháng. Vì vậy, ban lãnh đạo công ty rất thuận lợi cho công tác quản lý, lãnh đạo và điều hành hoạt động của công ty.

Hằng tháng, Ban TGD đều có báo cáo cho HĐQT, BKS kết quả thực hiện các chỉ tiêu và nhiệm vụ trong tháng cũng như đưa ra nhiệm vụ trọng tâm của tháng tiếp theo. Điều này, giúp cho hoạt động của HĐQT và BKS được thuận lợi trong công tác theo dõi và chỉ đạo.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

<i>Stt</i>	<i>Tên tổ chức / cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán</i>	<i>Chức vụ tại công ty</i>	<i>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không là người có liên quan</i>	<i>Lí do</i>
1	Ông Đỗ Thành Lâm		Chủ tịch HĐQT			15/01/2015		UV HĐQT nhiệm kì 2
1.1	Nguyễn Thị Hồng Phượng		NCLQ					
1.2	Đỗ Minh Phúc		NCLQ					
1.3	Đỗ Minh Hiền		NCLQ					
1.4	Đỗ Thị Minh		NCLQ					
1.5	Đỗ Thị Nguyệt		NCLQ					
1.6	Đỗ Thị Ngọc		NCLQ					
1.7	Đỗ Thị Ngà		NCLQ					
2	Nguyễn Thành Anh		UV HĐQT			21/8/2017		UV HĐQT nhiệm kì 2
2.1	Mẫn Minh Huệ		NCLQ					
2.2	Nguyễn Thành Nhân		NCLQ					
2.3	Nguyễn Thành Hưng		NCLQ					
2.4	Nguyễn Thành Vinh		NCLQ					
2.5	Nguyễn Quỳnh Mai		NCLQ					
2.6	Nguyễn Thành Bát		NCLQ					
2.7	Nguyễn Thị Năm		NCLQ					
2.8	Nguyễn Thị Hà		NCLQ					
2.9	Nguyễn Thị Ngân		NCLQ					
3	Bà Đỗ Thị Mai Anh		UV HĐQT TGD			15/01/2015		UV HĐQT nhiệm kì 2
3.1	Đỗ Huy Dân		NCLQ					
3.2	Trần Thị Vân		NCLQ					
3.3	Lê Minh Nghĩa		NCLQ					
3.4	Lê Đỗ Minh Hoàng		NCLQ					
3.5	Lê Đỗ Nhật Minh		NCLQ					
3.6	Đỗ Thị Kim Anh		NCLQ					
3.7	Đỗ Thị Thu Hương		NCLQ					
3.8	Đỗ Thị Mai Hương		NCLQ					
3.9	Đỗ Trần Anh Tuấn		NCLQ					
4	Bà Nguyễn Mai Hoa		UV HĐQT, kiêm KTT			15/01/2015		UV HĐQT nhiệm kì 2
4.1	Nguyễn Vạn Lý		NCLQ					
4.2	Nguyễn Tiến Công		NCLQ					



<i>Stt</i>	<i>Tên tổ chức / cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán</i>	<i>Chức vụ tại công ty</i>	<i>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không là người có liên quan</i>	<i>Lí do</i>
4.4	Nguyễn Thị Văn An		NCLQ					
4.5	Nguyễn Mai Hương		NCLQ					
4.6	Nguyễn Trung Hiếu		NCLQ					
5	Ông Vũ Bùi Biền		UV HĐQT			15/01/2015	20/3/2018	UV HĐQT nhiệm kì 2
5.1	Trần Thị Hằng		NCLQ				20/3/2018	
5.2	Vũ Bá Khôi Nguyên		NCLQ				20/3/2018	
5.3	Vũ Bá Hoà		NCLQ				20/3/2018	
5.4	Vũ Bá Tuấn		NCLQ				20/3/2018	
5.5	Vũ Thị Minh Tân		NCLQ				20/3/2018	
6	Ông Phạm Cảnh Toàn		UV HĐQT, Phó TGD			15/3/2016		UV HĐQT, Phó TGD
6.1	Nguyễn Thị Thanh Thuỷ		NCLQ					
6.2	Phạm Khánh Mai		NCLQ					
6.3	Phạm Đăng Khôi		NCLQ					
6.4	Phạm Văn Tám		NCLQ					
6.5	Trần Thị Chuyên		NCLQ					
6.6	Phạm Trần Chung		NCLQ					
6.7	Phạm Xuân Thắng		NCLQ					
7	Ông Trần Lê Quang		Trưởng BKS			15/01/2015		UV BKS nhiệm kì 2
7.1	Lê Thị Bảy		NCLQ					
7.2	Lê Thị Tuyết Trinh		NCLQ					
7.3	Trần Lê Huy		NCLQ					
7.4	Trần Lê Hoàng		NCLQ					
7.5	Trần Thị Thu Thảo		NCLQ					
7.6	Trần Thị Thu Trúc		NCLQ					
7.7	Trần Thị Thu Hà		NCLQ					
7.8	Trần Lê Trung		NCLQ					
7.9	Trần Lê Minh		NCLQ					
7.10	Trần Thị Thu Trang		NCLQ					
8	Bà Dương Văn Nhung		UV BKS			15/01/2015		UV BKS nhiệm kì 2
8.1	Nguyễn Thị Ý		NCLQ					
8.2	Dương Văn Thuỷ		NCLQ					
8.3	Nguyễn Dương Văn Hương		NCLQ					
8.4	Dương Hồng Phúc		NCLQ					

<i>Stt</i>	<i>Tên tổ chức / cá nhân</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán</i>	<i>Chức vụ tại công ty</i>	<i>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời điểm bắt đầu là người có liên quan</i>	<i>Thời điểm không là người có liên quan</i>	<i>Lí do</i>
9	Ông Hồ Anh Tuấn		UV BKS			15/01/2015		UV BKS nhiệm kì 2
9.1	Trần Việt Yên Nhi		NCLQ					
9.2	Hồ Trần Việt Vy		NCLQ					
9.3	Nguyễn Thị Xuân Lan		NCLQ					
9.4	Hồ Thị Thu Vân		NCLQ					
9.5	Hồ Thị Minh Khai		NCLQ					
9.6	Hồ Thị Kim Thoa		NCLQ					
9.7	Hồ Thị Kim Ngọc		NCLQ					
9.8	Hồ Thị Anh Thư		NCLQ					
9.9	Hồ Anh Minh		NCLQ					
10	Bà Nguyễn Thị Thu		Phó TGD			15/01/2015	01/01/2018	Phó TGD
10.1	Nguyễn Quốc Huy		NCLQ				01/01/2018	
10.2	Nguyễn Thị Thu Trang		NCLQ				01/01/2018	
10.3	Nguyễn Quốc Hiếu		NCLQ				01/01/2018	
10.4	Nguyễn Trần Hoà		NCLQ				01/01/2018	
11	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam		Công ty mẹ	0100108543 Sở KH&ĐT TP. Hà Nội	81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	4/2010		Cổ đông lớn chiếm 53,12%

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

<i>Stt</i>	<i>Tên tổ chức / cá nhân</i>	<i>Mối quan hệ liên quan với công ty</i>	<i>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Thời điểm giao dịch với công ty</i>	<i>Số Nghị quyết / Quyết định của HĐQT / HĐQT thông qua</i>	<i>Số lượng, tỉ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch</i>	<i>Ghi chú</i>
1								

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát

<i>Stt</i>	<i>Người thực hiện giao dịch</i>	<i>Quan hệ với người nội bộ</i>	<i>Chức vụ tại công ty niêm yết</i>	<i>Số CMND / Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tên công ty con, công ty do tổ chức niêm yết nắm quyền kiểm soát</i>	<i>Thời điểm giao dịch</i>	<i>Số lượng, tỉ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch</i>	<i>Ghi chú</i>
1									

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1 Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, TGD điều hành trong thời gian 03 năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): không.

4.2 Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD điều hành là thành viên HĐQT, TGD điều hành: không.

4.3 Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, TGD điều hành: không.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

3. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

<i>Stt</i>	<i>Họ tên</i>	<i>Tài khoản giao dịch chứng khoán</i>	<i>Chức vụ tại công ty</i>	<i>Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Số cổ phiếu sở hữu cuối kì</i>	<i>Tỉ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kì</i>	<i>Ghi chú</i>
1	Ông Đỗ Thành Lâm		UV HĐQT			21.000	0.477%	
1.1	Nguyễn Thị Hồng Phượng		NCLQ					
1.2	Đỗ Minh Phúc		NCLQ					
1.3	Đỗ Minh Hiền		NCLQ					
1.4	Đỗ Thị Minh		NCLQ			5.000	0,114%	
1.5	Đỗ Thị Nguyệt		NCLQ					
1.6	Đỗ Thị Ngọc		NCLQ					
1.7	Đỗ Thị Ngà		NCLQ					
2	Nguyễn Thành Anh		UV HĐQT					
2.1	Mẫn Minh Huệ		NCLQ					
2.2	Nguyễn Thành Nhân		NCLQ					
2.3	Nguyễn Thành Hưng		NCLQ					
2.4	Nguyễn Thành Vinh		NCLQ					
2.5	Nguyễn Quỳnh Mai		NCLQ					
2.6	Nguyễn Thành Bát		NCLQ					
2.7	Nguyễn Thị Năm		NCLQ					
2.8	Nguyễn Thị Hà		NCLQ					
2.9	Nguyễn Thị Ngân		NCLQ					
3	Bà Đỗ Thị Mai Anh		UV HĐQT TGD			15.500	0,352%	
3.1	Đỗ Huy Dân		NCLQ					
3.2	Trần Thị Vân		NCLQ					
3.3	Lê Minh Nghĩa		NCLQ					
3.4	Lê Đỗ Minh Hoàng		NCLQ					
3.5	Lê Đỗ Nhật Minh		NCLQ					
3.6	Đỗ Thị Kim Anh		NCLQ			14.500	0,329%	
3.7	Đỗ Thị Thu Hương		NCLQ					
3.8	Đỗ Thị Mai Hương		NCLQ					
3.9	Đỗ Trần Anh Tuấn		NCLQ					
4	Bà Nguyễn Mai Hoa		UV HĐQT, kiêm KTT			10.000	0,227%	
4.1	Nguyễn Vạn Lý		NCLQ					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì	Tỉ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kì	Ghi chú
4.3	Nguyễn Tiến Đạt		NCLQ					
4.4	Nguyễn Thị Vân An		NCLQ					
4.5	Nguyễn Mai Hương		NCLQ					
4.6	Nguyễn Trung Hiếu		NCLQ					
5	Ông Vũ Bùi Biễn		UV HĐQT			5.000	0,114%	
5.1	Trần Thị Hằng		NCLQ					
5.2	Vũ Bá Khôi Nguyên		NCLQ					
5.3	Vũ Bá Hoà		NCLQ			50.000	1,135%	
5.4	Vũ Bá Tuấn		NCLQ			5.000	0,114%	
5.5	Vũ Thị Minh Tân		NCLQ					
6	Ông Phạm Cảnh Toàn		Phó TGD			27.900	0,633%	
6.1	Nguyễn Thị Thanh Thủy		NCLQ					
6.2	Phạm Khánh Mai		NCLQ					
6.3	Phạm Đăng Khôi		NCLQ					
6.4	Phạm Văn Tám		NCLQ					
6.5	Trần Thị Chuyên		NCLQ					
6.6	Phạm Trần Chung		NCLQ					
6.7	Phạm Xuân Thắng		NCLQ					
7	Trần Lê Quang		Trưởng BKS			3.000	0,068%	
7.1	Lê Thị Bảy		NCLQ					
7.2	Lê Thị Tuyết Trinh		NCLQ					
7.3	Trần Lê Huy		NCLQ					
7.4	Trần Lê Hoàng		NCLQ					
7.5	Trần Thị Thu Thảo		NCLQ					
7.6	Trần Thị Thu Trúc		NCLQ					
7.7	Trần Thị Thu Hà		NCLQ					
7.8	Trần Lê Trung		NCLQ					
7.9	Trần Lê Minh		NCLQ					
7.10	Trần Thị Thu Trang		NCLQ					
8	Dương Văn Nhung		UV BKS			5.500	0,125%	
8.1	Nguyễn Thị Ý		NCLQ					
8.2	Dương Văn Thủy		NCLQ					
8.3	Nguyễn Dương		NCLQ					



Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kì	Tỉ lệ cổ phiếu sở hữu cuối kì	Ghi chú
8.4	Dương Hồng Phúc		NCLQ					
8.5	Dương Văn Hà		NCLQ					
9	Hồ Anh Tuấn		UV BKS			2.000	0,045%	
9.1	Trần Việt Yên Nhi		NCLQ					
9.2	Hồ Trần Việt Vy		NCLQ					
9.3	Nguyễn Thị Xuân Lan		NCLQ					
9.4	Hồ Thị Thu Vân		NCLQ					
9.5	Hồ Thị Minh Khai		NCLQ					
9.6	Hồ Thị Kim Thoa		NCLQ					
9.7	Hồ Thị Kim Ngọc		NCLQ					
9.8	Hồ Thị Anh Thư		NCLQ					
9.9	Hồ Anh Minh		NCLQ					
10	Bà Nguyễn Thị Thu		Phó TGD			25.500	0,579%	
10.1	Nguyễn Quốc Huy		NCLQ					
10.2	Nguyễn Thị Thu Trang		NCLQ					
10.3	Nguyễn Quốc Hiếu		NCLQ					
10.4	Nguyễn Trần Hoà		NCLQ					
11	Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam		Công ty mẹ	0100108543 Số KH&ĐT TP. Hà Nội	81 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội	2.340.000	53,12%	

4. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kì		Số cổ phiếu sở hữu cuối kì		Lí do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỉ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỉ lệ (%)	
1	Ông Phạm Cảnh Toàn	Phó Tổng Giám đốc	8.000	0,182	27.900	0,633	Mua

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác : không.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, TBKS;
- Lưu : HC.

